

## BỘ TÀI CHÍNH

## CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **14929**/BTC-HCSN  
V/v phương án tự chủ tài  
chính giai đoạn 2023-2025  
của các ĐVSNCL thuộc  
Bộ TTTT

Hà Nội, ngày **2** tháng **11** năm 2023

Kính gửi: Bộ Thông tin và Truyền thông.

Trả lời công văn số 2543/BTTTT-KHTC ngày 30/6/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông (TTTT) về việc xin ý kiến đối với phương án tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2023-2025 và công văn số 5110/BTTTT-KHTC ngày 6/10/2023 của Bộ TTTT bổ sung hồ sơ, số liệu về giao tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL); Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

### 1. Về trách nhiệm thẩm định phương án tự chủ:

Theo quy định tại khoản 3, Điều 35 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (Nghị định số 60/2021/NĐ-CP) ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của ĐVSNCL, Bộ TTTT chịu trách nhiệm thẩm tra phương án tự chủ tài chính và dự toán thu, chi thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định; xác định kinh phí chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước (NSNN), dự kiến phân loại đối với ĐVSNCL trực thuộc theo mức độ tự chủ tài chính theo quy định.

### 2. Về phương án tự chủ giai đoạn 2023-2025 của các ĐVSNCL thuộc Bộ TTTT, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

2.1. Trên cơ sở Bộ TTTT chịu trách nhiệm thẩm định phương án tự chủ của ĐVSLCN trực thuộc, căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (Thông tư số 56/2022/TT-BTC), phương án thẩm định, phân loại các ĐVSNCL thuộc Bộ TTTT giai đoạn 2023-2025 là phù hợp, cụ thể:

a) Đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (nhóm 1): 5 đơn vị (Trung tâm Internet Việt Nam; Trung tâm Kỹ thuật-Cục Tần số vô tuyến điện; Trung tâm Tư vấn tích hợp hệ thống-Cục Bưu điện Trung ương; Trung tâm Chứng thực điện tử Quốc gia; Trung tâm khảo sát nghiên cứu và phát triển thị trường-Viện Công nghiệp phần mềm và Nội dung số).

b) Đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên (nhóm 2): 4 đơn vị

(1) Hoạt động kinh tế: Trung tâm Đo lường-Cục Viễn thông; Trung tâm Hỗ trợ phát mạng và dịch vụ-Cục Viễn thông;

(2) Sự nghiệp VH TT: Báo Việt Nam Net; Trung tâm đo kiểm dịch vụ phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử - Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử).

c) Đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (nhóm 3): 13 đơn vị, trong đó:

(1) Sự nghiệp giáo dục đào tạo: có 02 đơn vị (Trường Cao đẳng Công nghiệp in; Trường Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ quản lý Thông tin và Truyền thông).

(2) Sự nghiệp khoa học và công nghệ: 02 đơn vị (Viện Chiến lược thông tin và truyền thông; Viện Công nghiệp phần mềm và Nội dung số Việt Nam)

(3) Hoạt động kinh tế: 4 đơn vị (Trung tâm Ứng cứu Khẩn cấp không gian mạng Việt Nam - Cục An toàn thông tin; Trung tâm Giám sát, An toàn không gian mạng quốc gia - Cục An toàn thông tin; Trung tâm Chính phủ số-Cục Chuyển đổi số quốc gia; Trung tâm tư vấn nghiệp vụ và hỗ trợ đánh giá hiệu quả đầu tư công nghệ thông tin - Cục Chuyển đổi số quốc gia

(4) Sự nghiệp văn hoá thông tin: có 5 đơn vị (Tạp chí Thông tin và Truyền thông; Nhà Xuất bản Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Thông tin; Trung tâm Hợp tác Báo chí và Truyền thông Quốc tế - Cục Thông tin đối ngoại; Trung tâm Lưu trữ điện tử - Cục Báo chí)

2.2. Bộ TTTT ban hành Quyết định giao quyền tự chủ cho các ĐVSNCL trực thuộc theo quy định. Tại quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị, đề nghị nêu rõ:

- Tỷ lệ tự đảm bảo chi thường xuyên của từng đơn vị theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP;

- Mức NSNN hỗ trợ chi thường xuyên năm 2023 (năm đầu thời kỳ ổn định), đảm bảo mức hỗ trợ nằm trong phạm vi dự toán NSNN đã giao năm 2023 của đơn vị, trong đó đã tính giảm so với mức hỗ trợ năm 2022 theo Nghị quyết số Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các ĐVSNCL. Đề nghị Bộ TTTT nghiên cứu, rà soát đảm bảo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, Thông tư số 56/2022/TT-BTC và Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025 (Phụ lục Bộ Tài chính rà soát đính kèm).

2.3. Đề nghị Bộ TTTT rà soát đảm bảo thực hiện nâng mức độ tự chủ theo lộ trình quy định tại khoản 4, Điều 35 Nghị định số 60/2021/NĐCP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của ĐVSNCL.

2.4. Sau khi ban hành Quyết định giao quyền tự chủ cho các ĐVSNCL trực thuộc, đề nghị Bộ TTTT quyết định điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2023 đã giao cho các ĐVSNCL từ kinh phí thường xuyên giao không tự chủ sang kinh phí thường xuyên giao tự chủ (đối với phần kinh phí chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên của đơn vị) theo quy định.

Bộ Tài chính có ý kiến trả lời để Bộ TTTT được biết và thực hiện theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ NSNN, KBNN;
- Lưu: VT, HCSN (6b). *th*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Võ Thành Hưng**

**TỔNG HỢP GIAO TỰ CHỦ NĂM 2023-2025 CÁC LĨNH VỰC  
CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP THUỘC BỘ TTTT**

(Kèm theo công văn số 11929/BTC-HCSN ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Bộ Tài chính)

Đvt: triệu đồng

stt	Nội dung	Năm đầu giai đoạn 2023-2025	
		Mức độ tự chủ	Xác định NSNN hỗ trợ
<b>I</b>	<b>Đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (nhóm 1)</b>		
<b>1</b>	<b>Hoạt động kinh tế</b>		
1.1	Trung tâm Internet Việt Nam	nhóm 1	
1.2	Trung tâm Kỹ thuật-Cục Tần số vô tuyến điện	nhóm 1	
1.3	Trung tâm Tư vấn tích hợp hệ thống-Cục Bưu điện Trung ương	nhóm 1	
1.4	Trung tâm Chứng thực điện tử Quốc gia		
1.5	Trung tâm khảo sát nghiên cứu và phát triển thị trường-Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số Việt Nam	nhóm 2	
<b>II</b>	<b>Đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên (nhóm 2)</b>		
<b>1</b>	<b>Sự nghiệp kinh tế</b>	nhóm 2	
1.1	Trung tâm Đo lường Chất lượng Viễn thông-Cục Viễn thông	nhóm 2	
1.2	Trung tâm Hỗ trợ phát triển mạng và dịch vụ-Cục Viễn thông	nhóm 2	
<b>2</b>	<b>Sự nghiệp văn hoá thông tin</b>	nhóm 2	
2.1	Báo điện tử Vietnamnet	nhóm 2	
2.2	Trung tâm Đo kiểm Dịch vụ phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử-Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử		
<b>III</b>	<b>Đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (nhóm 3)</b>		<b>50.669</b>
<b>1</b>	<b>Sự nghiệp giáo dục đào tạo</b>	<b>Nhóm 3</b>	<b>11.744</b>
1.1	Trường Cao đẳng Công nghiệp In	Nhóm 3	7.037
1.2	Trường đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý TT & TT	Nhóm 3	4.707
<b>2</b>	<b>Sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>		<b>8.693</b>
2.1	Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông		5.872
2.2	Viện Công nghiệp phần mềm và Nội dung số Việt Nam	Nhóm 3	2.821
<b>3</b>	<b>Sự nghiệp kinh tế</b>		<b>11.739</b>
3.1	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam-Cục An toàn thông tin	Nhóm 3	5.044

stt	Nội dung	Năm đầu giai đoạn 2023-2025	
		Mức độ tự chủ	Xác định NSNN hỗ trợ
3.2	Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng Việt Nam-Cục An toàn Thông tin	Nhóm 3	3.203
3.3	Trung tâm tư vấn nghiệp vụ và hỗ trợ đánh giá hiệu quả đầu tư CNTT-Cục Chuyển đổi số quốc gia	Nhóm 3	1.664
3.4	Trung tâm Chính phủ số-Cục Chuyển đổi số quốc gia	Nhóm 3	1.828
<b>4</b>	<b><i>Sự nghiệp văn hoá thông tin</i></b>	<b>Nhóm 3</b>	<b>18.493</b>
4.1	Tạp chí Thông tin và Truyền thông	Nhóm 3	5.320
4.2	Nhà Xuất bản TT&TT	Nhóm 3	4.225
4.3	Trung tâm Thông tin	Nhóm 3	3.995
4.4	Trung tâm báo chí và hợp tác truyền thông Quốc tế-Cục Thông tin đối ngoại		4.258
4.5	Trung tâm Lưu trữ truyền thông số quốc gia	Nhóm 3	695